

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2017/HSST

Ngày: 15-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiễn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Chiêu.

Bà Lương Tuyết Mai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lã Minh Ngà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hình – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST, ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh ngày 01 tháng 12 năm 1975; tại: Huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; con ông: Nguyễn Văn T1 và bà Ma Thị L; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: có 02 tiền án

+ Ngày 20/7/2014 phạm tội Trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân huyện Tràng Định xử phạt 01 năm tù giam. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/2015.

+ Ngày 07/11/2015 phạm tội Trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù giam. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2017.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 09/8/2017 cho đến nay; có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Ông Vũ Mộng L1; sinh năm: 1958. Có mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 46, Đường T, phường N, quận H, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ hiện nay: Quản Đốc phân xưởng Công ty cổ phần G, thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

2. Bà Hoàng Thị T2, sinh năm 1956. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

3. Ông Bé Văn M, sinh năm 1956. Vắng mặt có lý do.

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lộc Văn T3, sinh năm 1983. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

2. Anh Ma Tùng D, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

3. Lương Văn T4, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

4. Nông Văn L2, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

5. Ông Triệu Đức T5, sinh năm 1958. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Bản Coong, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 09/8/2017, Nguyễn Văn T đi bộ đến khu mỏ khai thác cát sỏi của Công ty cổ phần G đóng tại địa bàn thôn B, xã H, huyện T mục đích trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát không thấy có ai nên T đã chui qua hàng rào dây thép gai vào trong công ty thì thấy trong sân có 01 vỏ bình gas loại 13,5 lít, T vác lấy bình rồi theo lối cũ ra ngoài đem đi cất giấu và về nhà lấy xe đạp để chở đi bán.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Triệu Đức T5 là bảo vệ Công ty G đã tìm kẻ trộm thì nghe bà con trong làng nói vừa thấy T xuất hiện ở khu vực mỏ khai thác đá sỏi, ông T5 đã đi tìm và gặp T tại khu vực Ủy ban nhân dân xã H và đề nghị trả lại vỏ bình gas. Biết việc trộm cắp đã bị phát hiện nên T lấy vỏ bình gas tại nơi cất giấu trước đó ra và cùng ông T5 lên Ủy ban nhân dân xã H lập biên bản để xử lý theo quy định.

Qua điều tra, Nguyễn Văn T còn khai nhận, trước đó đã được thực hiện thêm 02 vụ Trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ, ngày 09/7/2017 tại thôn N, xã H, Nguyễn Văn T đã vào chuồng vịt của bà Hoàng Thị T2, trộm 02 con vịt mỗi con nặng 02kg rồi đem ra đầu cầu Pác Luồng thuộc thị trấn T, huyện T bán cho Lộc Văn T3, trú tại thôn N, xã H, huyện T, được 150.000 đồng. Khi bị mất vịt, bà T2 đã đi tìm và biết được Lộc Văn T3 là người đã mua và đang giữ 02 con vịt mà Nguyễn Văn T đã trộm cắp của bà đem bán nên ngày 10/7/2017 bà T2 đã yêu cầu Lộc Văn T3 trả lại 02 con vịt cho gia đình.

- Vụ thứ 2: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07/8/2017, Nguyễn Văn T cùng Nông Văn L2 (Trú tại thôn T, xã T, huyện T) đi xe mô tô của L2 đến thôn B, xã K, huyện T mục đích thấy có ai sở hử thì trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Bé Văn M, trú tại thôn B, xã K, thấy không có ai ở nhà nên T đã vào trộm 01 con gà thiến nặng 02kg, còn L2 đợi ở ngoài đường. Sau khi đã trộm được gà thì bị ông M phát hiện và hô người truy đuổi nên T đã thả con gà ra và bị quần chúng nhân dân bắt giữ được và đưa vào nhà văn hoá thôn B, xã K lập biên bản, còn L2 chạy trốn.

Tại biên bản họp ngày 25/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trảng Định kết luận:

+ 01 vỏ bình gas loại 13,5 lít đã qua sử dụng có giá trị 250.000 đồng.

+ 02 con vịt có trọng lượng 04 kg x 60.000 đồng = 240.000 đồng.

+ 01 con gà thiến có trọng lượng 02 kg x 160.000 đồng = 320.000 đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản là 810.000 đồng (Tám trăm mười nghìn đồng).

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã tiến hành lấy lời khai bà Hoàng Thị T2 và ông Bé Văn M về việc mất trộm gà và vịt trên. Cơ quan cảnh sát điều tra không tiến hành tạm giữ 02 con vịt và 01 con gà và giao cho gia đình quản lý.

Đối với chiếc bình gas là tang vật vụ án, đại diện bị hại đã có đơn xin lại bình gas về sử dụng. Xét thấy việc trả lại tài sản cho bị hại là cần thiết nên ngày 06/9/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Trảng Định đã trả 01 vỏ bình gas loại 13,5 lít vỏ màu xanh lơ cho ông Vũ Mộng L1 là Quản đốc công ty cổ phần G đến nhận.

Đối với Lộc Văn T3 là người đã mua 02 con vịt mà Nguyễn Văn T đem bán, T3 không biết đó là vịt trộm cắp của bà Hoàng Thị T2 nên không xem xét xử lý T3 theo quy định. Trước phiên Tòa anh T3 không yêu cầu bị cáo phải trả cho anh 150.000đ mà anh bỏ ra mua vịt với bị cáo T.

Đối với Nông Văn L2 là người cùng Nguyễn Văn T đến thôn B, xã K để thực hiện trộm cắp, qua điều tra xác minh, hiện nay L2 không có mặt tại địa phương nên không thể lấy lời khai để tiến hành xử lý trong vụ án này.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi trộm cắp tài sản và khẳng định bị truy tố, xét xử về tội trộm cắp tài sản là đúng người đúng tội, không bị oan.

Người bị hại ông L1, ông M, bà T2 đều thừa nhận toàn bộ tài sản bị mất trộm hiện đã được nhận lại toàn bộ, trước phiên Tòa các bị hại không có yêu cầu và đề nghị gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 40/KSĐT-KT, ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có tài sản riêng, bị cáo sống phụ thuộc mẹ.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu 150.000đ của bị cáo T do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước.

Vật chứng : Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trả lại chiếc Bình gas loại 13,5 lít màu xanh lơ đã qua sử dụng cho ông Vũ Mộng L1.

- Ông M đã nhận lại 01 con gà.

- Bà T2 đã nhận lại 02 con vịt.

Phản tranh luận: Không ai có tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

XÉT THẤY

Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cụ thể: Khoảng 12 giờ, ngày 09/8/2017 tại thôn B, xã H, huyện T, Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 vỏ bình gas của Công ty cổ phần G có giá trị 250.000 đồng. Qua điều tra, T còn khai nhận còn thực hiện thêm 02 vụ trộm cắp, cụ thể: Ngày 09/7/2017 trộm cắp 02 con vịt của bà Hoàng Thị T2, trú tại thôn N, xã H, huyện T có giá trị 240.000 đồng; Ngày 07/8/2017 trộm cắp 01 con gà thiến của ông Bé Văn M, trú tại thôn B, xã K có giá trị 320.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T trộm cắp được qua định giá là 810.000 đồng (Tám

trăm mười nghìn đồng), trước đó bị cáo đã có 02 tiền án nay chưa được xóa án tích.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 40/KSĐT-KT, ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo T, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của các bị hại, đã nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 810.000đ, mục đích mang đi mua ma túy sử dụng và tiêu sài, ăn chơi, phục vụ nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện xong hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại trị giá 810.000đồng. Tuy nhiên, số tài sản trộm cắp của bị cáo có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng trong lúc phạm tội bị cáo đã có 02 tiền án về tội trộm cắp chưa được xóa án tích. Đó đó lần phạm tội này bị cáo đủ yếu tố khởi tố, truy tố xét xử về tội trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, mắc vào tệ nạn xã hội, mục đích phục vụ lợi ích sử dụng ma túy và tiêu sài của bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì thế bị cáo phải chịu hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án, là thành phần nghiện hút ma túy, lười lao động, vì nghiện ma túy nên phạm tội. Tại phiên toà khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội, không tính là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tiền án chỉ là tình tiết định tội đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận. Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính trừng trị, răn đe và phòng ngừa.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, chưa lập gia đình, hiện nay sống phụ thuộc vào mẹ.

Về vật chứng: Xét thấy cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Trảng Định đã trao trả 01 vỏ bình gas loại 13,5 lít vỏ màu xanh lơ cho ông Vũ Mộng L1.

Xác nhận ông Bế Văn M và bà Hoàng Thị T2 đã lấy lại đủ toàn bộ tài sản bị mất trộm.

Về trách nhiệm dân sự: Trước phiên Tòa anh T3 không yêu cầu bị cáo phải trả cho anh 150.000đ mà anh bỏ ra mua vịt với bị cáo T. Xét thấy số tiền 150.000đ là do bị cáo phạm tội mà có cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 09 tháng 8 năm 2017.

3. Vật chứng: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã trả chiếc vỏ bình gas cho bị hại anh Vũ Mộng L1.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu 150.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn T do phạm tội mà có sung công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- UBND xã H;
- (Thay thông báo kết quả xét xử)
- Bị cáo; bị hại; NCQL&NVLQ;
- Lưu: VT, hồ Sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bàn Văn Tiền